

Kế hoạch hoạt động chi tiết nhánh 1 “Hải Phòng quê tôi”

Thời gian thực hiện: Từ 05/05/20205 đến ngày 10/05/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Phương Lan

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Trong tháng 5, từ ngày 05/05/20205 đến ngày 10/05/2025 các con lớp 4 tuổi 3 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “Hải Phòng quê tôi”. Các con sẽ được tìm hiểu về:

- Tên gọi địa danh: Thành phố Hải Phòng.
- + Một số địa danh nổi tiếng: Nhà hát lớn, Đồ Sơn, Cát Bà, vườn hoa thành phố
- Truyền thống: Một số phong tục tập quán; Chăm chỉ, đoàn kết, mến khách
- + Truyền thống lịch sử của Hải Phòng: dũng cảm, anh hùng.
- + Đặc trưng văn hoá: Văn học nghệ thuật, sân khấu, điện ảnh, lễ hội, ẩm thực...
- Lễ hội: chọi Trâu, đua thuyền, đánh pháo đất, đèn bà Đẻ, đèn Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Lễ hội Hoa phượng

đỏ....

- Nhà hát lớn Hải Phòng:
- Ngoài ra các con còn biết được các hoạt động của nhà hát

Ở trường các con sẽ được:

- Tên gọi địa danh: Thành phố Hải Phòng.
- + Một số địa danh nổi tiếng: Nhà hát lớn, Đồ Sơn, Cát Bà, vườn hoa thành phố
- Truyền thống: Một số phong tục tập quán; Chăm chỉ, đoàn kết, mến khách

- + Truyền thống lịch sử của Hải Phòng: dũng cảm, anh hùng.
- + Đặc trưng văn hoá: Văn học nghệ thuật, sân khấu, điện ảnh, lễ hội, ẩm thực...
- Lễ hội: chọi Trâu, đua thuyền, đánh pháo đất, đèn bà Đẻ, đèn Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Lễ hội Hoa phượng đỏ....

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về một số địa danh nổi tiếng của Thành phố Hải Phòng.
- Truyền thống: Một số phong tục tập quán: Chăm chỉ, đoàn kết, mến khách
- + Truyền thống lịch sử của Hải Phòng: dũng cảm, anh hùng.
- + Đặc trưng văn hoá: Văn học nghệ thuật, sân khấu, điện ảnh, lễ hội, ẩm thực...
- Lễ hội: chọi Trâu, đua thuyền, đánh pháo đất, đèn bà Đẻ, đèn Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, Lễ hội Hoa phượng đỏ....

- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con về các món ăn truyền thống của Hải Phòng hay cho con xem video lễ hội đèn trạng trình Nguyễn Bình Khiêm...Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên đọc câu đố về Thành Phố Hải Phòng., xem video, nghe kể chuyện... Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Thành Phố Hải Phòng”. Biểu tượng của Thành Phố Hải Phòng..., đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong dự án và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Con vừa nghe cô đọc câu đố về Thành phố nào?
- Biểu tượng của Thành Phố Hải Phòng là gì?
- Các lễ hội của Hải Phòng là gì?
- Các địa danh, di tích lịch sử của Hải Phòng?

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Con muốn tìm hiểu gì về Thành Phố Hải Phòng?
- Tìm hiểu về tên gọi của Thành Phố Hải Phòng ?
- Các món ăn đặc sản của Thành Phố Hải Phòng?
- Các lễ hội của Hải Phòng?
- Truyền thống: Một số phong tục tập quán: Chăm chỉ, đoàn kết, mến khách
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá “Hải Phòng quê tôi” trong 1 tuần (Mạng ND)

I. MẠNG NỘI DUNG

Biểu tượng của TP Hải Phòng



Đặc sản



-Tên gọi: Thành phố Hải Phòng.



- Lễ hội:



-Văn hóa, du lịch



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Xây nhà hát lớn Thành Phố Hải Phòng

Góc học tập: Cho trẻ xem băng hình ảnh, tranh ảnh hoặc trò chuyện để trẻ làm quen với vài đặc điểm nổi bật về một số di tích lịch sử, lễ hội của Hải Phòng: Đồ Sơn, Cát Bà, Đền Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm, Chùa Hang Đồ Sơn, Lễ hội Chọi Trâu, Lễ hội Hoa phượng đỏ...

Góc tạo hình: Tô màu, di màu, cắt dán, vẽ, nặn nhà hát lớn Thành Phố Hải Phòng. Tô màu, vẽ hoa phượng

Góc phân vai: Cửa hàng bán đồ lưu niệm.

Góc sách: Xem sách, tranh; làm sách về Hải Phòng quê tôi. Kể chuyện theo tranh, sáng tạo, rồi về Hải Phòng quê tôi

Hoạt động học:

PTTC: VĐCB: Bật qua vật cản

PTNT: Dạy trẻ so sánh số lượng 2 nhóm ĐT trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau(5E), Tìm hiểu về quê hương Cổ Am

PTNN: Thơ: Bến cảng Hải Phòng

PTTM: Vẽ bãi biển Đồ Sơn (M)

PTTM: KNCH: Quê hương tươi đẹp

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát tranh ảnh về Hải Phòng quê tôi
- Trò chuyện về biểu tượng của Thành Phố Hải Phòng.
- Quan sát hoa phượng.

Hoạt động khác:

- + Hát bài hát về Hải Phòng quê tôi
- + Đọc các bài thơ về Hải Phòng quê tôi
- + Kể chuyện sáng tạo theo tranh về Hải Phòng quê tôi
- + Hoàn thiện các sản phẩm còn dang dở.

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 5 tháng 5 năm 2025

- LVPT: PTTC

- Đề tài: VĐCB: Bật qua vật cản

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách nhún bật qua vật cản đúng với yêu cầu của cô.
- Trẻ biết chơi TC đúng luật
- Trẻ hiểu về quyền được tham gia của trẻ qua giờ học: Tất cả trẻ đều được tham gia luyện tập theo hiệu lệnh của cô, có quyền tham gia vào các hoạt động, trò chơi phù hợp với khả năng.

2, Kỹ năng

- Phát triển sức bật và sự khéo léo của đôi chân. biết chơi trò chơi đúng luật.

3, Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II, Chuẩn bị:

1, CB của cô:

- Xắc xô, nhạc bài hát. 2 vạch, hộp vật cản, dây kéo co

2, CB của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, tâm thế học thoải mái.

III, Tiến hành:

*** HĐ 1: Khởi động**

- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề

- Trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi (Nhanh, chậm, chạy chậm, chạy nhanh,..)

- Về đội hình 3 hàng ngang

*** HĐ2: Trọng động: Dạy trẻ VĐCB “ Bật qua vật cản”**

+ BTPTC :

Tay: Đưa hai tay ra trước, về phía sau.

Chân: Đứng nhún chân khuỵ gối

Bụng : Quay người sang 2 bên.

Bật: Bật chụm tách chân

- Cho trẻ tập bài tập PTC 1 lần kết hợp lời bài hát : “ Quê hương tươi đẹp”

- Nhấn mạnh động tác: chân

+ VĐCB: Bật qua vật cản

- Cô giới thiệu vận động cơ bản.

- Cô cho cả lớp được trải nghiệm bật qua chiếc hộp

- Cô nhận xét lại cách vận động của trẻ.

- Cô hệ thống lại và chọn cách vận động

- Cô tập mẫu

+ Lần 1: tập mẫu không phân tích

+ Lần 2: tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh là 1 tiếng xắc xô, cô nhún bật hai chân dùng sức bật mạnh qua vật cản sao không chạm vào vật và rơi xuống đất bằng hai chân.

- Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện

- Cho cả lớp lần lượt thực hiện VĐ

+ Mời lần lượt từng trẻ ở hai hàng

+ Thi đua nhóm, tổ

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Hỏi trẻ tên vận động? (nhiều trẻ được trả lời)

+ Trò chơi: kéo co

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ chia làm 2 đội. Dùng hai tay cầm chắc dây kéo hai chân đứng chân trước chân sau. Khi có hiệu lệnh của cô dùng sức của hai tay và toàn bộ cơ thể kéo mạnh về phía đội mình. Nếu dây nghiêng về phía đội nào là đội đó thắng.

- Cô nói luật chơi: Đội nào thua cuộc phải nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 ->2 vòng sân.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 3 ngày 6 tháng 5 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Dạy trẻ so sánh số lượng 2 nhóm ĐT trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết được mối quan hệ hơn kém nhau một hoặc hai đối tượng về số lượng giữa hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9.
- Trẻ biết nguyên tắc tạo sự bằng nhau về số lượng giữa hai nhóm hơn kém nhau một hoặc hai đối tượng trong phạm vi 9.
- Trẻ hiểu về quyền được tham gia qua giờ học: Tất cả trẻ đều có quyền tham gia vào các hoạt động, trò chơi phù hợp với khả năng.

2, Kỹ năng

- Trẻ biết thêm một hoặc hai đối tượng để tạo ra một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9 theo yêu cầu của cô.
- Trẻ tìm, tạo ra được một nhóm có số lượng trong phạm vi 9.

3, Thái độ

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II, Chuẩn bị:

1, CB của cô

- 3 vườn rau, 3 chai hột hạt, rổ quả.
- Nhóm đối tượng: 9 câu vồng, 8 ông mặt trời.
- Vòng thẻ dục.

2, CB của trẻ

- Rổ con: 9 cầu vòng, 9 ông mặt trời..
- Vườn rau, rổ các loại quả, rau.

III, Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Ôn đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 9**

- Cô cho trẻ quan sát xung quanh lớp có nhóm đồ dùng gì? Cho trẻ đếm số lượng nhóm đồ dùng đó
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

***Hoạt động 2: Dạy trẻ so sánh số lượng 2 nhóm ĐT trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau**

a. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng hơn kém nhau một đối tượng.

- Thường cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi
- Trong rổ đồ dùng của mình có những gì? (Có cầu vòng, ông mặt trời) xếp hai nhóm đối tượng và đếm số lượng hai nhóm.
- Các con hãy lấy tất cả số cầu vòng có trong rổ ra tròng xếp hàng ngang từ trái qua phải.
- Sau đó, chúng mình hãy đếm ra tay 8 ông mặt trời tròng tương ứng mỗi cầu vòng 1 ông mặt trời. Và cũng xếp thành 1 hàng ngang từ trái qua phải
- Các con hãy đếm xem chúng mình đã tròng được bao nhiêu cầu vòng. (9 cầu vòng)
- Các con lại đếm xem chúng mình có bao nhiêu ông mặt trời. (8 ông mặt trời)

*** Cho trẻ so sánh số lượng hai nhóm:**

- Các con hãy quan sát xem số lượng cầu vòng và ông mặt trời như thế nào với nhau?
- Số lượng nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
- Số lượng nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?
- Cô chính xác lại: Số cầu vòng nhiều hơn số ông mặt trời là 1. Số ông mặt trời ít hơn số cầu vòng là 1.

b. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng hơn kém nhau hai đối tượng.

- Cho trẻ cất đi 2 ông mặt trời.

- Đếm số lượng hai nhóm và nói kết quả.

* Cho trẻ so sánh số lượng hai nhóm:

- Các con hãy quan sát xem số lượng cầu vòng và số lượng ông mặt trời như thế nào với nhau?

- Số lượng nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?

- Số lượng nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?

- Cô chính xác lại: Số cầu vòng nhiều hơn số ông mặt trời là 2. Số ông mặt trời ít hơn số cầu vòng là 2.

- Cho trẻ cất từng nhóm từ phải sang trái và đếm số lượng của từng nhóm một.

- Cho trẻ cất rõ đồ dùng.

* **Hoạt động 3: Luyện tập – củng cố.**

- Trò chơi : “Tạo nhóm cho đúng”

+ **Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội chơi: Đội nơ xanh, nơ đỏ, nơ vàng. Mỗi đội sẽ có một bảng, nhiệm vụ của các đội là phải đếm và gắn cho đủ nhóm có 9 ĐT và mỗi đội phải bật qua những chiếc vòng tròn.

+ Thời gian chơi là một bản nhạc, khi kết thúc nhạc là thời gian chơi kết thúc.

- Cô kiểm tra kết quả từng đội, nhận xét, phân đội thắng thua, tặng quà cho các đội.

- **Kết thúc** cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 4 ngày 7 tháng 5 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: Thơ: Bến cảng Hải Phòng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ là nói về bạn nhỏ ra thăm chú Hải Quân ở bến cảng lúc trời hửng sáng, tàu hải quân nối đuôi nhau trông như dãy phố, nắng chiếu xuống làm bừng sáng cả mặt sông.
- Trẻ đọc thuộc bài thơ, trẻ đọc đúng nhịp điệu bài thơ.
- Trẻ hiểu về quyền được tham gia của trẻ qua bài thơ: Tất cả trẻ đều được nghe, giơ tay phát biểu trả lời câu hỏi, có quyền tham gia vào các hoạt động, chơi trò chơi phù hợp với khả năng.

2, Kỹ năng

- Trẻ đọc to rõ ràng, ngắt nghỉ đúng nhịp, thể hiện được tình cảm của mình khi đọc thơ.
- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc qua đó phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ

- Trẻ biết yêu quý quê hương tổ quốc

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II, Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh bài thơ “Bến cảng Hải Phòng ” que chỉ.
- Vi tính, câu đố.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Ghé đủ số trẻ
- Trang phục trẻ gọn gàng

III, Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô đọc câu đố:

“Tháng năm thành phố đỏ trời, về thăm thành phố,thăm cảng này”?

Là cảng nào?

- Đàm thoại với trẻ:
- + Câu đố nói về cái gì
- + Là cảng nào?
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài

*** Hoạt động 2 : Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: “Bến cảng Hải Phòng ”.**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ, ánh mắt.
- Cô tóm tắt nội dung bài thơ: Bài thơ là hình ảnh em bé ra thăm chú bộ đội Hải Quân ở bến cảng khi sương đang tan dần trời hừng sáng. Tàu Hải quân nối đuôi nhau trông như dãy phố mặt trời lên cao nước chuyển màu hồng sáng bừng cả mặt sông.
- Cô giảng từ mới: Sáng bừng

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 kết hợp tranh minh họa bài thơ
- Cô dạy trẻ từng khổ thơ, nối tiếp các khổ với nhau
- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 3 lần
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- **Đàm thoại nội dung bài thơ:**
 - + Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - + Bài thơ của tác giả nào?
 - + Em bé đã đi thăm ai và ở đâu?
 - + Em đi từ khi nào?
 - + Bé thấy những gì?
 - + Cảnh vật lúc này ra sao?
- * Cô giáo dục trẻ thông qua nội dung bài thơ: biết yêu quý quê hương, tổ quốc mình.
- * **Hoạt động 3: Chương trình đọc thơ bé nghe**
 - Cô mở video cho trẻ nghe 1 lần(Cô mở video của sở cho trẻ nghe 1 lần)
 - Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 5 ngày 8 tháng 5 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Vẽ bãi biển Đồ Sơn (M)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình.
- Trẻ biết phối hợp các nét vẽ bãi biển Đồ Sơn... theo gợi ý của cô

2, Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, tròn, xiên, thẳng ngoằn ngoèo...để tạo sản phẩm theo ý tưởng của trẻ.
- Rèn kỹ năng tô màu, bố cục tranh hài hoà, cân đối, tư thế ngồi, cách cầm bút.

3, Thái độ

- Trẻ hứng thú hoạt động.
- Trẻ được thừa nhận và tôn trọng kết quả sản phẩm tạo ra theo cách riêng của trẻ

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

II, Chuẩn bị;

1, CB của cô

- Tranh vẽ về bãi biển Đồ Sơn
- Nhạc bài hát: Bé yêu biển lắm

2, CB của trẻ

- Giấy, bút sáp đủ số trẻ
- Giá trưng bày sản phẩm

III, Tiến hành;

*** Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé về chủ đề**

- Cô cho trẻ nghe bài hát “Bé yêu biển lắm”
- Đàm thoại:
 - + Bài hát có tên là gì?
 - + Bài hát nói tới điều gì?
 - + Con đã đi tắm biển bao giờ chưa?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt cho trẻ xem tranh.

*** Hoạt động 2 : Bé khéo tay: ‘Vẽ bãi biển Đồ Sơn’**

- Cô cho trẻ Qs gọi tên tranh.
- Cô chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm Qs 1 tranh vẽ.
- Trong khi trẻ quan sát cô gợi ý để trẻ nhận xét (vẽ cảnh gì, cô vẽ như thế nào? Cách bố cục tranh, cách vẽ...)
- Cô tập hợp nhóm trẻ lại gợi nhiều trẻ nhận xét về tranh vẽ:
 - + Các con vừa quan sát bức tranh vẽ gì?

+ Các con có nhận xét gì? Cô vẽ bãi biển như thế nào? Cô phối hợp màu sắc ra sao? Cô vẽ bằng nét nào? Cô bố cục tranh như thế nào? Cô tô màu ra sao?

- Cô khái quát lại đặc điểm của tranh vẽ.

+ Đây là tranh vẽ bãi biển Đồ Sơn. Là địa điểm du lịch nổi tiếng của thành Phố Hải Phòng

+ Bãi biển có bờ cát vẽ nét dài cong cong ,phía xa ông mặt trời lấp lánh,sóng biển vỗ

- Với bức tranh khác cô cho trẻ so sánh các bức tranh với nhau.

- Hỏi ý tưởng của trẻ

+ Con vẽ trang phục gì? Con vẽ như thế nào? Con vẽ nét gì? Tô màu như thế nào?

- Trẻ về bàn ngồi vẽ

- Trẻ thực hiện cô đi bao quát hướng dẫn, gợi ý những trẻ còn lúng túng. Gợi ý trẻ đặt tên cho bức tranh của mình.

*** Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.**

- Các con vừa vẽ được gì?

- Cho trẻ QS chọn bài đẹp nhận xét.

- Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 6 ngày 9 tháng 5 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Tìm hiểu về quê hương Cổ Am

1, Kiến thức:

- Trẻ gọi tên và biết về một số di tích lịch sử của quê hương Cổ Am.
- Hiểu tầm quan trọng của một số di tích lịch sử.

2, Kỹ năng

- Phát triển tư duy ngôn ngữ, khả năng chú ý ghi nhớ chủ định

3, Thái độ

- Trẻ hứng thú hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các di tích lịch sử.

II, Chuẩn bị:

1, CB của cô:

- Một số tranh về di tích lịch sử: chùa, chợ, ...
- Một số tranh rời khác.

-Nhạc bài hát :quê hương tươi đẹp.

III, Tiến hành;

*** HĐ1: Gây hứng thú.**

- Cô và trẻ cùng hát bài: Quê hương tươi đẹp.
- Chúng mình vừa hát bài gì?
- Còn quê hương chúng mình thì sao?
- Quê hương mình có những di tích lịch sử gì?
- Để biết rõ hơn hôm nay cô con mình cùng đi tìm hiểu và cách đẹp của quê hương nhé.

*** HĐ2: Nội dung: Tìm hiểu cảnh đẹp quê hương**

- Cho trẻ xem tranh ảnh về làng quê.
- Sau đó cô và trẻ cùng trò chuyện:
- Các con có biết chúng ta đang học ở chủ điểm gì?
- Thế quê hương chúng mình ở xã nào?
- Huyện gì? Tỉnh gì?
- Làng quê của con có tên gọi là gì? Thuộc thôn gì?
- Làng quê cháu thuộc nông thôn , đồng bằng hay miền núi?
- Con có biết làng quê mình có công trình hay cảnh đẹp gì không?
- Loại cây bóng mát nào được trồng nhiều nhất ở làng quê con ?
- Đường làng quê con có bằng phẳng và sạch sẽ không?
- Thế đường làng quê con là đường gì?
- Từ trong đường làng con đi ra cánh đồng có xa không?
- Thế cánh đồng làng con thường trồng những loại cây gì?
- Nhà con ở gần nhà ai? Nhà ai là nhà bà con họ hàng với con?

- Các ngôi nhà của làng con được lợp bằng vật liệu gì?
- ở làng của con đã có nhà nào xây dựng được ngôi nhà 2-3 tầng chưa?
- Bà con làng xóm thường để thăm, giúp đỡ nhà con vào những dịp nào?
- Nhà bạn nào được công nhận là gia đình văn hóa rồi

****Nghề truyền thống ở làng quê của bé:***

- Các bạn có biết bố, mẹ và bà con làng xóm làm nghề gì không?
- Những lúc nông nhàn bố mẹ và bà con lối xóm của con thường làm thêm những nghề phụ gì nữa?

****Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, danh nhân văn hóa ở làng quê của bé:***

- Các con có biết xã Cổ Am của chúng ta có những gì?
- Cô cho trẻ quan sát những bức tranh
- Tranh vẽ trang phục dân tộc.
- ở quê hương làng xóm của các con có những lễ hội gì?
- Có những danh lam thắng cảnh nào?
- Món ăn nào là món đặc trưng của dân tộc?
- Những người phụ nữ(bà, mẹ) thường mặc trang phục gì?
- Đây là gì?Các con thấy bộ váy này như thế nào?
- Mọi người thường mặc vào dịp nào?
- Hỏi cháu có yêu quý làng xóm của cháu không ? Vì sao ?
- Cô tóm lại và nói với trẻ mỗi người đều được sinh ra và lớn lên trong vòng tay yêu thương của gia đình, bà con làng xóm, nơi ấy có những kỉ niệm rất đẹp và mỗi khi ai đi xa đều nhớ về quê hương

****HD 3: Trò chơi luyện tập:***

+*Trò chơi :“Nghe dân ca đoán vùng miền”*

- Cô nói cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội , khi nghe cô hát một đoạn bài hát, các đội sẽ lắc chuông, ai lắc trước sẽ dành quyền trả lời. và thể hiện lại bài hát đó. Nếu trả lời sai sẽ mất một lượt chơi

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 7 ngày 10 tháng 5 năm 2025

- Lĩnh vực: PTTM

- Đề tài: KNCH: Quê hương tươi đẹp

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức;

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát.
- Chơi TC đúng luật.
- Trẻ hiểu về quyền được tham gia của trẻ qua giờ học: Tất cả trẻ đều được hát luân phiên theo tổ nhóm theo sự hứng dẫn của cô và có quyền tham gia vào các hoạt động và trò chơi phù hợp với khả năng của trẻ.

2, Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng ca hát và biểu diễn âm nhạc một cách tự nhiên.
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng lời hát, hát vui tươi nhí nhảnh.

3, Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui tươi, phấn khởi, biết thể hiện tình cảm khi hát.

II.Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô

- Đàn, đài, băng đĩa. Mũ chóp, một số đồ vật
- Nhạc bài hát “Quê hương tươi đẹp”, “Khát vọng mùa hoa cháy”, nhạc một số bài hát chủ đề.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng

III.Tiến hành

*** HD1: Dạy KNCH: “Quê hương tươi đẹp”**

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.
- Cô giảng nội dung bài hát.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cô đọc chậm lời ca 1 lần
- Cô dạy trẻ hát từng câu một
- Cho cả lớp hát 3-4 lần (sửa sai cho trẻ)

- Mời tổ, nhóm, cá nhân biểu diễn
(Cô động viên, khuyến khích trẻ hát to, hay, đúng giai điệu, cô sửa sai cho trẻ).
- Cô giới thiệu vận động
- Cả lớp hát vận động cùng cô 2 lần
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả.

*** HĐ2: Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát tìm đồ vật**

- Cô giới thiệu tên trò chơi,
- Cô nói cách chơi: Trẻ ngồi thành hình vòng tròn. Cháu A đội mũ chóp kín. Cô giấu đồ vật vào 1 trẻ, mỗi trẻ cách nhau 1 khoảng cách nhất định. Cả lớp hát, cháu A từ ngoài vào, đi men theo các bạn ngồi vòng tròn. Nếu cháu A đi càng đến đồ vật cất giấu thì cả lớp càng hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp càng hát nhỏ dần. Cháu A sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ vào chỗ giấu đồ vật. Cháu A chỉ đúng thì được cả lớp hoan hô và trẻ có đồ vật bị tìm thấy sẽ tiếp tục làm người chơi.
- Cho trẻ chơi 2- 3 lần
- Cô giới thiệu luật chơi: Nếu cháu A không tìm được đồ vật cất giấu thì phải nhảy lò cò hoặc đứng giữa lớp hát một bài, cô chỉ định người khác lên chơi
- Cô cho trẻ chơi và nhận xét sau khi chơi

*** HĐ3: Hát nghe: Khát vọng mùa hoa cháy**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.
- Cô tóm tắt nội dung bài hát
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc, động viên, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

***PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ**

1. Sự kiện tổng kết chủ đề

a. Triển lãm sản phẩm:

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Hải Phòng quê tôi”
- Các sản phẩm: Bài vẽ nặn, tranh tô màu danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử quê hương Hải Phòng khác nhau...
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Giờ học, giờ chơi của các bạn ...
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh
- Quy trình bằng ảnh: quy trình chế biến món bánh trôi nước

b. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Phụ huynh tình nguyện chia sẻ về những kinh nghiệm để bánh trôi nước được dẻo, thơm ngon
- Các con biểu diễn bài hát, bài thơ, câu chuyện đã học trong nhánh

c. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ: Cùng bố tham quan các đền chùa, di tích lịch sử của địa phương...

2. Đánh giá sau dự án:

- Đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện các hoạt động ở từng giai đoạn của nhánh: mở, thực hiện, đóng.
- Giáo viên đánh giá/nhận xét về hiệu quả trên trẻ sau khi thực hiện, đối chiếu với các mục tiêu của nhánh
- Đề xuất/rút kinh nghiệm

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

Đào Thị Hương

TTCM DUYỆT

Đào Thị Chiến

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Trần Thị Phương Lan